

Số: /KH- MNĐP

Đa Phúc, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Xây dựng trường đạt kiểm định- chuẩn Quốc gia Giai đoạn 2024 – 2029

Căn cứ Thông tư 19/2018/TT- BGDĐT ngày 20/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non; Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non;

Căn cứ công văn số 113/2024/ Phòng GD&ĐT ngày 05/02/2024 v/v đăng ký đánh giá ngoài công nhận trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia năm 2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và nhà trường, trường mầm non Đa Phúc xây dựng kế hoạch lộ trình xây dựng trường mầm non đạt “Trường đạt kiểm định chất lượng, đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2024- 2029” cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Tiếp tục rà soát, tự tổ chức kiểm tra đánh giá hiện trạng theo từng tiêu chí của trường “Trường đạt kiểm định chất lượng, đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2024- 2029” và phấn đấu hoàn thành các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Đẩy mạnh công tác quản lý, chỉ đạo trong việc xây dựng Trường đạt kiểm định chất lượng, đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2024- 2029 bám sát nhiệm vụ năm học và căn cứ vào 05 tiêu chuẩn XD kế hoạch thực hiện chi tiết, cụ thể và phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường.

- Tập trung các nguồn lực đầu tư xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị cần thiết, phù hợp với yêu cầu của các tiêu chuẩn do Bộ GD&ĐT quy định.

- Tham mưu xây dựng, bố trí đủ các phòng học, phòng chức năng để phục vụ các hoạt động dạy và học, XD cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ CBQL, GV, NV đáp ứng yêu cầu XD trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Phân đầu trường đạt Trường đạt kiểm định chất lượng, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 năm 2029.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá thực trạng, đề từ đó có giải pháp thực hiện hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và Nhà trường đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần đạt được các tiêu chí của trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Đảm bảo lưu trữ đầy đủ hồ sơ, sổ sách trong thực hiện; Hồ sơ phải đảm bảo tính pháp lý và đáp ứng được yêu cầu kiểm định chất lượng GD cấp độ 3.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG:

1. Kết quả xây dựng trường chuẩn Quốc gia:

Nhà trường đã được Sở GD&ĐT Thành phố Hải Phòng công nhận “Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2” tháng 11/2019.

2. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia:

2.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

2.1.1. Đánh giá tiêu chí mức độ 1, 2 và 3:

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Kết quả				Nội dung không đạt
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường					
Tiêu chí 1.1		X	X	X	
Tiêu chí 1.2		X	X	X	
Tiêu chí 1.3		X	X	X	
Tiêu chí 1.4		X	X	X	
Tiêu chí 1.5		X	X	X	
Tiêu chí 1.6		X	X	X	
Tiêu chí 1.7		X	X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	X	

Tiêu chí 1.10		x	x	x	
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ QL- GV, NV và học sinh					
Tiêu chí 2.1		x	x	x	
Tiêu chí 2.2	x				Nhà trường thiếu 04 GV, 01 nhân viên văn thư theo định biên)
Tiêu chí 2.3		x	x	x	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học					
Tiêu chí 3.1		x	x	x	
Tiêu chí 3.2		x	x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	x	
Tiêu chí 3.4		x	x	x	
Tiêu chí 3.5		x	x	x	
Tiêu chí 3.6		x	x	x	
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.					
Tiêu chí 4.1		x	x	x	
Tiêu chí 4.2		x	x	x	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục					
Tiêu chí 5.1		x	x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	x	
Tiêu chí 5.3		x	x	x	
Tiêu chí 5.4		x	x	x	

2.1.2. Đánh giá tiêu chí mức độ 4:

Tiêu chí	Kết quả		Nội dung đã đạt
	Không đạt	Đạt	
Tiêu chí 1		x	Nhà trường đã áp dụng hiệu quả việc ứng dụng PPGD tiên tiến Steam
Tiêu chí 2	x		
Tiêu chí 3	x		
Tiêu chí 4	x		
Tiêu chí 5	x		
Tiêu chí 6	x		

2.1.3. Kết luận:

Thời điểm hiện tại, trường chưa đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục ở mức 3. Lý do cụ thể như sau:

Tiêu chuẩn 2 (Tiêu chí 2): Chưa đủ số giáo viên theo quy định điều lệ trường mầm non (Thiếu 04 giáo viên, 01 nhân viên văn thư).

2.2. Đánh giá theo chuẩn Quốc gia:

Phân đầu trong năm học 2028- 2029 nhà trường đạt kiểm định chất lượng GD cấp độ 3 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

3. Đánh giá chung

3.1. Điểm mạnh

* Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu luôn có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất chính trị tốt, nhiệt tình, tận tâm, có trách nhiệm, có năng lực quy tụ CB,GV,NV xây dựng khối đoàn kết nội bộ, có trình độ CM, năng lực quản lý các HĐ của nhà trường linh hoạt, triển khai mọi công việc khoa học, hiệu quả, đảm bảo tiến độ về thời gian. Phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể tại địa phương trong nhiệm vụ CS&GD trẻ và các nhiệm vụ chính trị khác.

- Phân công hợp lý CBQL,GV,NV theo vị trí việc làm, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc QCCM, QCDC, công khai, pháp chế, phòng chống tham nhũng, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, CSVC trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản; có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị ĐD phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ, khoa học các loại hồ sơ, sổ sách về công tác QL nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức, duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và quy định của nhà nước.

* *Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên*

- Đội ngũ CBQL,GV,VN trong trường trẻ, đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, yêu trẻ, tận tâm, tận lực với công việc, gắn bó với nhà trường, có ý thức tự rèn luyện, tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân, nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới GDMN.

- Trong những năm học qua, nhà trường luôn làm tốt công tác xây dựng bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về cả phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, lối sống, trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

- Tổng số giáo viên có trình độ đạt chuẩn: 29/29 đạt 100% trong đó CĐ 4/41 đạt tỷ lệ 9,8% hiện có 02 đ/c Biển, Hiền theo học lớp ĐH tính đến năm 2025 có bằng; đạt trình độ trên chuẩn 25/41 đạt tỷ lệ 61%; đạt trình độ trung cấp 0/41 đạt tỷ lệ 0%.

** Chất lượng chăm sóc và GD trẻ luôn được duy trì và nâng cao:*

- Nhà trường luôn làm tốt các HĐ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng GD toàn diện như: Tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động GD an toàn, lành mạnh, đầy yêu thương.

- Kết quả hàng năm hầu hết trẻ của trường đều có cơ hội được phát triển toàn diện về các mặt thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của chương trình GDMN. Chất lượng CS, ND và GD trẻ luôn đạt kết quả tốt, không để xảy ra các trường hợp trẻ bị ngộ độc thực phẩm và tai nạn thương tích nặng trong nhà trường; 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần; 100% trẻ được đánh giá xếp loại khá tốt về các mặt phát triển theo quy định của chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành.

** Thành tích nổi bật:*

Nhà trường nhiều năm liên đều được công nhận “Tập thể LĐXS do CTUBND thành phố” trao tặng, suy tôn xếp thứ 2 trong bậc học mầm non

3.2. Hạn chế:

** Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:*

Một số thành viên trong Hội đồng trường còn chưa mạnh dạn tham gia đóng góp ý kiến về việc đề xuất các giải pháp thực hiện để phát triển nhà trường.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, một số Tổ trưởng, Tổ phó các tổ chuyên môn đôi lúc còn chưa tập trung rà soát, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch hoạt động của tổ kịp thời.

Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đến trường chưa cao.

Việc ứng dụng CNTT một số nhỏ GV có tuổi chưa tự tin, thật sự sáng tạo đạt hiệu quả cao.

** Chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên*

Hiện tại nhà trường vẫn còn có 02 GV có trình độ chuyên môn Cao đẳng chưa theo học nâng trình độ trên chuẩn đáp ứng cho năm tiếp theo quy định chuẩn đại học.

Công tác tự bồi dưỡng CM của một số GV, NV trong trường, đôi khi còn chưa chủ động và chưa thường xuyên.

** Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:*

Một số giáo viên còn chưa mạnh dạn đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến xây dựng trong công tác bồi dưỡng chuyên môn của nhà trường.

+ Cơ sở vật chất:

Nhà trường vẫn còn dãy nhà A xuống cấp không bố trí cho trẻ học được do mất an toàn. Khu vực vui chơi sân vườn, cổng trường, bếp ăn, khu hiệu bộ dần xuống cấp

3.3. Nguyên nhân của hạn chế

Do điều kiện kinh tế chưa đáp ứng nên giáo viên chưa đăng ký tham gia lớp học nâng chuẩn.

Do kinh phí UBND quận hạn chế việc đầu tư xây mới dãy nhà A và sửa chữa một số công trình xuống cấp chưa kịp thời.

III. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG- CHUẨN QUỐC GIA

1. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển năng lực và phẩm chất cá nhân của trẻ, từng bước cho trẻ được tiếp cận với các PPGD tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của Nhà trường, luôn đứng ở tốp đầu khối mầm non Quận Dương Kinh về chất lượng giáo dục.

Phân đầu cuối năm 2029 đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 cấp độ cao nhất.

2. Lộ trình thực hiện

2.1. Năm học 2024- 2025, 2025- 2026;

** Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:*

- 100% (41/41) CBQL và giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên, trong đó đạt trình độ trên chuẩn 97,5% (39/41), có năng lực chuyên môn vững vàng, ứng dụng linh hoạt và hiệu quả CNTT trong công tác quản lý và giáo dục trẻ.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ đạt chuẩn từ TCNĂ trở lên, trong đó có 02/07 nhân viên có trình độ CĐNĂ đạt tỷ lệ 28,5%.

** Quy mô trường lớp và số lượng học sinh:*

Huy động số trẻ toàn trường ra lớp 445/465 đạt tỷ lệ 96% = 15 nhóm, lớp.

Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi tuyển sinh Nhà trẻ ra lớp 50% (60/120 trẻ) = 02 lớp

Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi MG ra lớp 95 % (385/405trẻ) = 12 lớp; Riêng trẻ độ tuổi 4 và 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%.

** Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất:*

Tiếp tục tham mưu với UBND phường Đa Phúc đề nghị UBND quận Dương Kinh cấp kinh phí xây dựng sửa khu hiệu bộ, cổng tường bao, sân

vườn... có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác CS, ND và GD trẻ vào năm 2025 để đáp ứng đầy đủ điều kiện hiện cho việc công nhận trường chuẩn.

Mua sắm, trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học, thiết bị bán trú, các thiết bị chống nóng, chống rét để đảm bảo các điều kiện thuận lợi nhất cho giáo viên và học sinh toàn trường thực hiện các hoạt động dạy và học.

Xây dựng môi trường GD xanh, an toàn, hạnh phúc và "*Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*"

** Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ*

Về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng: Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn tại trường được cân đối giữa tỷ lệ các chất dinh dưỡng, đảm bảo nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường MN, thay đổi hình thức tổ chức bữa ăn và các món ăn, đảm bảo vệ sinh ATTP, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường, có đầy đủ các loại hồ sơ mang tính pháp lý.

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khoẻ định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng: Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng đạt tỷ lệ 97, 7 %; tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về chiều cao 97,5 %; không chế tỷ lệ trẻ bị béo phì và thừa cân. Về chất lượng giáo dục: Thực hiện hiệu quả, sáng tạo chương trình GDMN, phát triển chương trình GDMN linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường và địa phương.

100% trẻ toàn trường tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực GD như thể chất, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm và kỹ năng xã hội.

Thực hiện nội dung đổi mới về "*Giáo dục văn hoá dân gian thông qua hoạt động âm nhạc*" và "*Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ*" để thực hiện trong năm học. Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, phát huy thế mạnh của nhà trường, áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện và nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Lựa chọn, lồng ghép những nội dung, PPGD tiến tiến Steam, montes phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia: Tiếp tục bổ sung báo cáo, bổ sung các minh chứng, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường

Công tác XD mối quan hệ "*Nhà trường - Gia đình - Xã hội*"

+ Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

+ Đảm bảo các thông tin liên lạc giữa gia đình và cha mẹ trẻ trong gia đình, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Công tác quản lý và điều hành các hoạt động: Nhà trường phấn đấu đủ về cơ cấu, ổn định về số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, truyền thông, nhằm “Số hoá, hồ sơ điện tử, chuyển đổi số trong mọi hoạt động” trong quản lý giáo dục nhà trường

2.2. Năm học 2026- 2027, 2027- 2028

** Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:*

- 100% (41/41) CBQL và giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên, trong đó đạt trình độ trên chuẩn 98% (40/41), có năng lực chuyên môn vững vàng, ứng dụng linh hoạt và hiệu quả CNTT trong công tác quản lý và GD trẻ.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng có trình độ đạt chuẩn từ TCNĂ trở lên, trong đó có 03/07 nhân viên có trình độ CĐNĂ đạt tỷ lệ 43%.

** Quy mô trường lớp và số lượng học sinh:*

Huy động số trẻ toàn trường ra lớp 430/465 đạt tỷ lệ 92, 5% = 15 nhóm, lớp.

Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi tuyển sinh Nhà trẻ ra lớp 50% (60/120 trẻ) = 02 lớp

Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi MG ra lớp 91,5 % (370/365 trẻ) = 12 lớp; Riêng trẻ độ tuổi 4 và 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%.

** Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất:*

Tiếp tục tham mưu với UBND phường Đa Phúc đề nghị UBND quận Dương Kinh cấp kinh phí XD xây mới khu dãy nhà lớp học khu A, sửa bếp ăn..., có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho công tác CS, ND và GD trẻ vào năm 2025 để đáp ứng đầy đủ điều kiện hiện cho việc công nhận trường chuẩn.

Tiếp tục mua sắm, trang bị đầy đủ trang thiết bị dạy học, thiết bị bán trú, để đảm bảo các điều kiện thuận lợi nhất cho giáo viên và học sinh toàn trường thực hiện các hoạt động dạy và học.

Tiếp tục xây dựng môi trường GD xanh, an toàn, hạnh phúc và "*Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*"

** Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:*

Về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng: Trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn tại trường được cân đối giữa tỷ lệ các chất dinh dưỡng, đảm bảo nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường MN, thay đổi hình thức tổ chức bữa ăn và các

món ăn, đảm bảo vệ sinh ATTP, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường, có đầy đủ các loại hồ sơ mang tính pháp lý.

100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng: Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng đạt tỷ lệ 98,1% (412/420); tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về chiều cao 97,1% (408/420); không chế tỷ lệ trẻ bị béo phì và thừa cân.

Về chất lượng giáo dục: Thực hiện hiệu quả, sáng tạo chương trình GDMN, phát triển chương trình GDMN linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường và địa phương. Tăng cường cho trẻ thực hành trải nghiệm dã ngoại.

100% trẻ toàn trường tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực giáo dục như thể chất, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm và kỹ năng xã hội.

Tiếp cận các chương trình, nội dung, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại để đưa vào chương trình GD cho trẻ. Tiếp tục thực hiện đổi mới, phát huy thế mạnh của nhà trường, áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện của nhà trường, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với khả năng và nhu cầu giáo dục của trẻ.

Tạo điều kiện cho trẻ có cơ hội được phát triển các môn năng khiếu, tiếng anh, các môn thể thao vận động, tùy theo hứng thú và khả năng của trẻ. Quan tâm đặc biệt đến GD kỹ năng sống và kỹ năng xã hội cho trẻ. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và XD trường chuẩn Quốc gia: Tiếp tục bổ sung báo cáo, bổ sung các minh chứng, thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường, đề nghị đánh giá ngoài đạt KĐCLGD mức độ 3 và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 2, cấp độ cao nhất.

Công tác XD môi quan hệ “*Nhà trường - Gia đình - Xã hội*”:

+ Tiếp tục thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa Nhà trường, gia đình và xã hội.

+ Đảm bảo các thông tin liên lạc giữa gia đình và cha mẹ trẻ trong GD, nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ theo học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, nuôi dưỡng và GD trẻ.

- Công tác quản lý và điều hành các hoạt động: Nhà trường phấn đấu đủ về cơ cấu, ổn định về số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, truyền thông, nhằm “*Số hoá, thiết lập hồ sơ điện tử, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy để đáp ứng việc chuyển đổi số*” trong quản lý giáo dục nhà trường.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền

Phân công hợp lý CBQL, GV, NV, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành.

Thực hiện nghiêm túc QCCM, QCDC, công tác kiểm tra nội bộ nhà trường và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Lưu trữ đầy đủ, khoa học các loại hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý nhà trường.

Thường xuyên tổ chức, duy trì các phong trào thi đua khen thưởng theo hướng dẫn của ngành và quy định của nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CBQL, GV, NV, thành lập Ban kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học, cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

+ Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong CB, GV, NV và phụ huynh học sinh, đồng thời XD kế hoạch thực hiện cụ thể cho từng tiêu chí trong các tiêu chuẩn. Cuối năm học thực hiện đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm thực hiện. Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo để có kinh phí sửa chữa, mua sắm bổ sung CSVC được hoàn thiện hơn.

2. Các giải pháp cụ thể về việc triển khai thực hiện cải tiến, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn, tiêu chí:

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (Nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	Hiệu trưởng		Tháng 12/2024	Đồng chí Hiệu trưởng tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, xin cấp có thẩm quyền đầu tư CSVC, để nhà

				trường có đủ cơ sở pháp lý khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
Tiêu chí 1.2	Hiệu trưởng		Tháng 01/2025	Đồng chí chủ tịch HĐ trường tổ chức họp với các thành viên trong Hội đồng, quán triệt các nội quy, quy định, nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên trong HĐ trường. Bên cạnh đó đưa ra các hình thức kiểm điểm đối với các thành viên trong HĐ chưa thực hiện đúng vai trò trách nhiệm. Góp phần động viên, thúc đẩy các thành viên trong HĐ trường, nâng cao hơn nữa chức năng nhiệm vụ, hoàn thành tốt KH đề ra.
Tiêu chí 1.3	Bí thư Chi Đoàn		Thường xuyên, hàng tháng	Năm học 2024-2025, giao cho đ/c Bí thư Chi đoàn thanh niên, rà soát lại kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Chi đoàn thanh niên, XD Kế hoạch, lịch sinh hoạt Chi đoàn cụ thể, đảm bảo thời gian sinh hoạt phù hợp, tạo điều kiện về thời gian cho 01 số đoàn viên con nhỏ, được tham gia sinh hoạt đoàn đầy đủ, thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng HĐ của Chi đoàn.
Tiêu chí 1.4	Tổ trưởng Tổ Văn phòng		Năm học 2024-2025	Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách CM có KH theo dõi, nhắc nhở Tổ Văn phòng rà soát, bổ sung, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch HĐ của Tổ theo tháng, năm học nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, CS&GD trẻ của nhà trường.
Tiêu chí 1.5	Hội đồng tuyển sinh, GV đứng lớp		Bắt đầu từ tháng 12/2024	Trong năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo, HĐ tuyển sinh đứng đầu là đ/c Chủ tịch HĐTS xây dựng KH phối kết hợp với các đoàn thể trong phường, tổ dân phố, làm tốt công tác tuyên truyền về chất lượng CS&GD trẻ từng độ tuổi, vận động các bậc PH đến trường dự giờ đột xuất các HĐ vui chơi học tập, các HĐVS ăn ngủ của trẻ, bếp ăn, XD kế hoạch tăng ca thêm giờ.
				Tháng 9 giao cho đ/c Kế toán và phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC thường

Tiêu chí 1.6	Kế toán, Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC			xuyên kiểm tra công tác giao nhận giữa nhà trường với các nhóm lớp, bổ sung các nội dung còn thiếu trong quá trình giao nhận, thông qua BB giao nhận và sổ theo dõi tài sản các nhóm lớp, báo cáo với Phó hiệu trưởng phụ trách CSVC của trường. Bên cạnh đó, nhà trường cần đưa ra các tiêu chí thi đua giữa các nhóm lớp, trong việc cập nhật, quản lý TS, phê bình, khiển trách đối với những lớp chưa cập nhật tài sản, động viên khen thưởng kịp thời đối với những lớp cập nhật và bảo quản tốt TS của lớp mình.
Tiêu chí 1.7	Phó Hiệu trưởng phụ trách giáo dục		Tháng 01/2025	Từ tháng 01/2024 và những năm học tiếp theo, giao cho đ/c PHT phụ trách công tác GD xây dựng KH bồi dưỡng kỹ năng SP đối với các đồng chí GV còn hạn chế về năng lực dưới nhiều hình thức, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả; phân công GV có kỹ năng tốt bồi dưỡng cho những GV đó.
Tiêu chí 1.8	Phó Hiệu trưởng phụ trách giáo dục		Tháng 01/2025 và thực hiện thường xuyên đến hết năm học 2024-2025	Từ tháng 01/2025 giao cho đ/c PHT phụ trách GD thường xuyên kiểm tra, dự giờ, theo dõi sát sao đối với những GV chưa nghiêm túc thực hiện đánh giá, điều chỉnh KHGD. Đưa nội dung rà soát, đánh giá, điều chỉnh KH làm tiêu chí thi đua của Tổ, nhóm CM. Có những hình thức động viên, khen thưởng kịp thời đối với những GV thực hiện tốt việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh KHGD thông qua việc thực hiện các chủ đề. Đồng thời đưa ra hình thức kỷ luật đối với những GV chưa nghiêm túc thực hiện tốt các tiêu chí thi đua của Tổ, nhóm CM đề ra.
Tiêu chí 1.9	Kế toán và PHT phụ trách trang thông			Từ tháng 01/2025 và các năm học tiếp theo BCD quy chế DC tại cơ sở, đứng đầu là Hiệu trưởng cần đưa ra các giải pháp thực hiện như: Phân công rõ người, rõ việc cho các thành viên trong Ban thực hiện QCDC; Đ/c Kế toán thực hiện công khai tài chính,

	tin điện tử			đ/c PHT phụ trách GD, thời khoá biểu (Chuyên) công khai về chất lượng CS&GD trẻ; đ/c PHT (Hương) thực hiện công khai CSVC của nhà trường, thực đơn. Đơn đốc nhắc nhở những thành viên trong BCD thực hiện QCDC và đ/c phụ trách trang thông tin điện tử kịp thời cập nhật công khai theo TT09/BGD&ĐT thực hiện công khai thường niên.
Tiêu chí 1.10	PHT phụ trách ANAT trường học và đồng chí GVPT văn thư		Từ tháng 1/2025	Tháng 1/2025 giao cho đồng chí NV phụ trách công tác Văn thư, đảm nhiệm việc cập nhật thường xuyên, liên tục các văn bản của cấp trên ban hành, để đảm bảo tiến độ báo cáo công tác an ninh, an toàn học. Tự đánh giá: Đạt mức 3
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	Các đồng chí trong BGH		Từ tháng 01/2025	Năm học 2024- 2025 và các năm học tiếp theo, các đ/c trong BGH khi tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng cần nộp KQ học tập về cho đ/c PHT phụ trách GD (Chuyên) chuyển đ/c HT quản lý hồ sơ nhân sự, để lưu lại KQ học tập bồi dưỡng hàng năm.
Tiêu chí 2.2	Chủ tịch Công đoàn và BCHCD			Từ tháng 01/2025 giao cho đ/c PHT phụ trách GD, Tổ trưởng Tổ CM phối hợp với BCHCD động viên, nhắc nhở 02 GV (Trần Xuân, Minh) tiếp tục tham gia các lớp học nâng cao trình độ CM nhằm đáp ứng nhu cầu GD trẻ cho năm tiếp theo.
Tiêu chí 2.3	PHT phụ trách nuôi dưỡng		Thường xuyên hàng tháng	Tháng 01/2024 giao cho đ/c PHT phụ trách công tác nuôi dưỡng XDKH tự bồi dưỡng về CM được phân công, để nâng cao chất lượng CM của nhà trường bằng nguồn kinh phí tự túc. Phần đầu năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo chất lượng của đội ngũ NVND đều đạt từ loại khá trở lên, trong đó XL

				tốt đạt 85%. Giao đ/c Hương- PHT nhắc nhở 02 đ/c (Chúc, Quyên) tham gia lớp học TCNA, đ/c Nga học lên CDNA để tổ nuôi đạt tiêu chí đề ra về tỷ lệ chuẩn và trên chuẩn. Chuyển đổi hồ sơ điện tử đối với lĩnh vực nuôi dưỡng. Tự đánh giá: Chưa đạt mức 3
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	PHT phụ trách GD và các đ/c TT các tổ CMGD		Từ tháng 01/2025 và các năm tiếp theo	Từ tháng 01/2025 và các năm tiếp theo, giao đ/c PHT phụ trách GD cùng các TT, TP các tổ CM tham mưu, XD góc chơi khu vực ngoài trời, ngoài lớp học phù hợp với đặc thù thực tế của nhà trường; linh hoạt thay đổi các góc chơi, khu vực chơi, sắp xếp gọn gàng, khoa học, bổ sung các tủ, kệ đựng ĐD, đồ chơi ngoài trời. Hiệu trưởng nhà trường cần tích cực tham mưu, đề xuất xin kinh phí để tiếp tục XD môi trường cảnh quan cho trẻ hoạt động.
Tiêu chí 3.2	Hiệu trưởng		Từ tháng 01/2025 và các năm tiếp theo	Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục tham mưu, đề xuất với UBND phường tích cực đề nghị UBND quận sớm đầu tư kinh phí XD dãy nhà lớp học khu A đáp ứng lớp học chuẩn.
Tiêu chí 3.3	Hiệu trưởng		Từ tháng 01/2025 và các năm tiếp theo	Hiệu trưởng cùng các đ/c trong BGH tích cực tham mưu với cấp trên, đề xuất UBND phường tích cực, đề nghị UBND quận sớm đầu tư kinh phí XD dãy nhà lớp học khu A đáp ứng lớp học chuẩn để có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng và các công trình phụ trợ khác, sửa chữa, bổ sung đồ dùng trang thiết bị, phục vụ cho trẻ và giáo viên.
Tiêu chí 3.4	PHT phụ trách công tác nuôi dưỡng		Từ tháng 01/2025 và các năm tiếp theo	Giao cho đ/c PHT phụ trách công tác nuôi dưỡng, cơ sở vật chất của nhà trường XD kế hoạch cải tạo khu nuôi dưỡng và mua sắm đầy đủ trang bị CSVC phục vụ cho công tác nuôi dưỡng trẻ, sắp xếp các thiết bị đồ dùng trong hà bếp, lớp học,

				vận động mạnh thường quân tài trợ thiết bị hiện đại cho bếp ăn đảm bảo khoa học, gọn gàng đảm bảo theo yêu cầu công nhận chuẩn QG cấp độ 2.
Tiêu chí 3.5	PHT phụ trách GD và các đ/c TT các tổ CMGD		Từ tháng 01/2025 và các năm tiếp theo	Giao cho đ/c PHT và các đ/c Tổ trưởng, tổ phó các tổ CM XD kế hoạch bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp GD, nâng cao chất lượng CS,ND và GD trẻ.
Tiêu chí 3.6	PHT phụ trách CSVC		Từ tháng 01/2025 và các năm tiếp theo	Giao cho đ/c PHT phụ trách CSVC của nhà trường xây dựng kế hoạch, tham mưu với đ/c Hiệu trưởng để cải tạo, sửa chữa các khu vực vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước, thu gom, xử lý các loại chất thải đáp ứng quy định của Bộ GD&ĐT, Bộ Y tế, phù hợp với cảnh quan của nhà trường Tự đánh giá: Chưa đạt mức 3
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	BGH, Ban đại diện CMHS		Từ đầu năm học 2024-2025	BGH nhà trường cùng phối hợp với Ban đại diện CMHS lựa chọn các nội dung tuyên truyền về chủ chương, chính sách về GD để Ban đại diện CMHS các lớp hiểu và nắm bắt được các nội dung cần phối hợp, tuyên truyền và triển khai đến toàn thể PH của lớp thông qua các cuộc họp đầu năm, giữa năm, qua giờ đón trả trẻ. Đến cuối năm 100% Ban đại diện CMHS của các lớp đã biết cách tuyên truyền để các bậc PH trong lớp hiểu, thực hiện đúng chủ chương, chính sách về GD, đồng thời nhiệt tình ủng hộ nhà trường trong công tác CS&GD trẻ, giúp nhà trường ngày càng phát triển.
			Từ đầu	Viết bài tuyên truyền qua biểu bảng của nhà trường, của các lớp, qua loa đài phát thanh của trường vào các

Tiêu chí 4.2	Ban giám hiệu		năm học 2024-2025	<p>buổi sáng, qua loa đài phát thanh của phường, các tổ dân phố trên địa bàn, thông qua giờ đón và trả trẻ của GV/lớp. Từ đó CMHS hiểu, nhận thức được trách nhiệm cộng đồng và có kiến thức về CS&GD trẻ giúp trẻ phát triển toàn diện hơn. Tổ chức hội thi cô nuôi giỏi hình thức xây dựng thực đơn trẻ suy dinh dưỡng béo phì và suy dinh dưỡng thể nhẹ cân từ đó nấu ăn các chế độ cho trẻ tại trường, bên cạnh đó cung cấp kiến thức đó cho PH thực hiện tại nhà cho trẻ.</p> <p>Tự đánh giá: Đạt mức 3</p>
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	PHT phụ trách GD và các đ/c TT các tổ CMGD		Từ đầu năm học 2024-2025	<p>Giao đ/c PHT phụ trách GD và các đ/c Tổ trưởng các Tổ CM XD kế hoạch đánh giá việc phát triển chương trình GDMN của từng lớp, trao đổi, xác định điểm mạnh và điểm yếu trong các nội dung chương trình, khuyến khích giáo viên tự đăng ký mảng nội dung thực hiện tốt nhất, nổi bật nhất và XDKH chủ động thực hiện. Tham mưu với Hiệu trưởng thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá thi đua XL bình bầu cuối năm dựa trên KQ phát triển các nội dung trong chương trình trên cơ sở áp dụng các chương trình ứng dụng PPGD tiên tiến Steam đạt hiệu quả cao. Xây dựng KH dự kiến cho năm 2025- 2026 Tổ chức hội thảo, mời chuyên viên của Trung tâm tư vấn GD về trường tập huấn PP GD tiên tiến montes dạy học cho trẻ mẫu giáo, mời đại diện cha mẹ trẻ về trường để cùng tham gia hội thảo, dự hội nghị bàn về XD kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026. Nguồn kinh phí được trích từ nguồn chi thường xuyên cho hoạt động chuyên môn.</p>
				Giao cho đ/c PHT phụ trách GD và

Tiêu chí 5.2	PHT phụ trách GD và các đ/c TT các tổ CMGD		Từ đầu năm học 2024-2025	các đ/c Tổ trưởng, Tổ phó các Tổ CM, GV cốt cán các độ tuổi tổ chức thảo luận, trao đổi để tìm ra các biện pháp thực hiện GD hiệu quả, thu hút trẻ tích cực tham gia HĐ. Xây dựng các góc chơi, góc quan sát riêng biệt, có danh giới, có bảng phân công theo thời gian cụ thể cho từng lớp, từng khối, đảm bảo cho trẻ có sự tập trung khi quan sát và thực hành trải nghiệm.
Tiêu chí 5.3	PHT phụ trách nuôi dưỡng và NV PT công tác Y tế		Từ đầu năm học 2024-2025	Giao cho đồng chí PHT phụ trách nuôi dưỡng XD kế hoạch kiểm tra giám sát chặt chẽ việc phối hợp giữa Trung tâm Y tế và nhà trường, trong việc tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh. Đồng thời giao cho đ/c NV phụ trách Y tế lựa chọn nội dung, tài liệu tuyên truyền để nâng cao nhận thức của phụ huynh HS đối với trẻ. Nguồn kinh phí được trích từ nguồn chi thường xuyên tại đơn vị để đảm bảo việc phòng chống các dịch bệnh đạt KQ cao.
Tiêu chí 5.4	Hội đồng tuyển sinh và Ban phổ cập GD		Từ đầu năm học 2024-2025	Hội đồng tuyển sinh phối kết hợp với Ban phổ cập của trường rà soát số lượng trẻ trong độ tuổi NT,3,4,5 tuổi trên địa bàn các tổ dân phố. XD các KH tuyên truyền vận động cụ thể, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các ông bà Bí thư, trưởng thôn, hội liên hiệp PN phường, các tổ dân phố... để vận động PH cho trẻ ra lớp đúng độ tuổi, đảm bảo chỉ tiêu và chất lượng GD. Phấn đấu trẻ trong độ tuổi 4&5 tuổi trên địa bàn ra lớp đạt tỷ lệ 100%, 3 tuổi đạt tỷ lệ 98%; Nhà trẻ đạt tỷ lệ 60%. Nguồn kinh phí được trích từ HĐ chi thường xuyên của Nhà trường. Tự đánh giá: Đạt mức 3

3. Giải pháp về chính sách (Nguồn kinh phí)

Xây dựng kế hoạch, phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của nhà nước, huy động và sử dụng các nguồn vốn đảm bảo minh bạch và công khai.

Đổi mới tư duy tài chính, CSVC; tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính; đảm bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài chính, lập quyết toán minh bạch, công khai.

Thường xuyên rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để có kế hoạch mua sắm bổ sung, đầy đủ các lớp theo quy định.

Huy động mọi nguồn lực, các mạnh thường quân, phối hợp với phụ huynh học sinh,... nhằm tạo nguồn tài chính, dồi dào, đảm bảo chủ động thực hiện các chiến lược phát triển nhà trường; tranh thủ tối đa sự hỗ trợ tài chính của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn.

Xây dựng trường chuẩn Quốc gia về CSVC, kỹ thuật nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản, thực hiện việc đổi mới trong quá trình dạy trẻ học. Trong đó chú trọng đến chuẩn hoá phòng học, phòng chức năng và các trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi.

Nguồn lực tài chính: Từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn ngoài ngân sách (do cha mẹ trẻ đóng góp, các tổ chức, cá nhân...)

Nguồn lực vật chất và đầu tư khác: Từ nguồn ngân sách của Thành phố và UBND quận cấp...

4. Giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát:

Tăng cường bồi dưỡng về nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV, NV; xây dựng kế hoạch tự đánh giá, kiểm định chất lượng GD của nhà trường.

Chỉ đạo CB, GV, NV làm tốt công tác tự đánh giá, kiểm định chất lượng GD, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, định hướng về huy động các nguồn lực hỗ trợ về công tác tự đánh giá.

Việc giám sát, đánh giá tổ chức kiểm định chất lượng GD nhà trường phải tuân theo quy định của pháp luật; đảm bảo chính xác, khách quan, công khai; không chông chéo về nội dung, đối tượng, thời gian giám sát, đánh giá đối với công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, không làm cản trở hoạt động bình thường của đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hiệu trưởng triển khai kế hoạch đến tất cả CBQL, GV, NV và BDD cha mẹ học sinh; Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của CB, GV, NV và BDD cha mẹ học sinh trong quá trình thực hiện.

2. Cuối mỗi năm học (6 tháng) tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng và báo cáo về phòng GD&ĐT, đồng thời bổ sung kế hoạch cải tiến chất lượng cụ thể trong năm học.

3. Phân công thực hiện kế hoạch:

Hiệu trưởng phụ trách chung, đồng thời thực hiện tổ chức sơ kết, đánh giá KQ thực hiện trong từng năm học.

Phó Hiệu trưởng phụ trách các nội dung về chuyên môn như: Thực hiện chương trình GD của Bộ, chất lượng GD, sinh hoạt chuyên môn, của trường, của Tổ khối, BDCM nghiệp vụ cho GV, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp thời kế hoạch cải tiến chất lượng.

Phó Hiệu trưởng phụ trách về công tác CS, ND trẻ: Nâng cao chất lượng CS, ND trẻ, hoạt động y tế trường học, thiết bị cải tiến chất lượng về nội dung hoạt động văn thư, quản lý CSVC của nhà trường.

Chủ tịch công đoàn phụ trách nội dung cải tiến chất lượng hoạt động Công đoàn, công tác phối kết hợp với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động chung của đơn vị và thực hiện quy chế dân chủ.

Kế toán, thủ quỹ thực hiện nội dung cải tiến về quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Tổ trưởng các Tổ CM thực hiện nội dung cải tiến về sinh hoạt chuyên môn của Tổ theo quy định.

Giáo viên phụ trách công tác phổ cập GD thực hiện nội dung cải tiến về công tác phổ cập GD.

Giáo viên thực hiện nội dung nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục và công tác chủ nhiệm lớp.

* *Lưu ý*: Tất cả các cá nhân được phân công, căn cứ kế hoạch cải tiến chất lượng và nội dung các Tiêu chí của TT 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện. Cuối năm học từng cá nhân lập báo cáo kết quả thực hiện, kèm minh chứng nộp về Hiệu trưởng (trước ngày 30/5 hàng năm).

VI. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ:

1. Sở giáo dục và đào tạo Hải Phòng:

Tạo điều kiện cho đội ngũ CBQL, giáo viên được tham gia học các lớp bồi dưỡng; tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và GV,NV; Luôn tạo điều kiện giúp đỡ nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ đã đề ra.

2. Ủy ban nhân dân quận, Phòng GD&ĐT Dương Kinh:

Thường xuyên quan tâm theo dõi, chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

Quan tâm chỉ đạo công tác XHHGD tại địa phương, thông tin tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn XH trong việc XDMT giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

Cấp uỷ chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về CSVC trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư các hạng mục lớn, bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác GD đạo đức cho học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Quan tâm đến quy hoạch, đào tạo, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ GV, NV đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

3. Ủy ban nhân dân phường Đa Phúc:

Tham mưu với UBND quận sớm đầu tư kinh phí để xây dựng mới khu A dãy nhà lớp học, các hạng mục công trình phụ trợ khác để nhà trường sớm hoàn thiện có đầy đủ CSVC, đề đề nghị đánh giá ngoài và công nhận trường chuẩn Quốc gia cấp độ 2 cấp độ cao nhất.

Trên đây là kế hoạch xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2024 - 2029 của trường mầm non Đa Phúc, trong quá trình triển khai thực hiện, có thể điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và địa phương./.

Nơi nhận:

- CB,GV,NV (để t/h);
- Hội đồng TĐG nhà trường (để t/h);
- UBND quận, Phòng GD&ĐT (để b/c);
- UBND phường (để b/c);
- Lưu: VT, Website trường./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thu Thủy